

# Chính sách đảm bảo an ninh hàng hải của Australia giai đoạn 2017-2023 và hàm ý cho Việt Nam

Nguyễn Thành Long\*, Tạ Thị Tiểu Nhật, Nguyễn Cao Bảo Ngọc



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

## TÓM TẮT

Với tư cách là một cường quốc tầm trung, Australia đang thể hiện vai trò chủ động hơn trong việc đảm bảo an ninh hàng hải khi mà lợi ích quốc gia của nước này gắn liền với không gian biển. Mục tiêu của bài viết là phân tích chính sách an ninh hàng hải của Australia và đề xuất hàm ý cho Việt Nam trong bối cảnh an ninh hàng hải ở khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương đang chứng kiến nhiều biến động. Kể từ năm 2017 cho đến năm 2023, Australia đã có sự cập nhật các chính sách an ninh hàng hải của mình, tập trung vào ba khía cạnh chủ yếu gồm (1) xây dựng năng lực hải quân, (2) hợp tác hàng hải với đồng minh và các đối tác và (3) tích cực thúc đẩy trật tự hàng hải dựa trên luật lệ. Bài viết tiếp tục làm rõ các hoạt động triển khai chính sách an ninh hàng hải của Australia trong thực tiễn, bao gồm tăng chi tiêu quốc phòng, mua sắm tàu chiến, tàu ngầm; tham gia các cuộc tập trận chung và tăng cường hợp tác với Mỹ, Nhật Bản, Ấn Độ; và thúc đẩy trật tự hàng hải dựa trên luật lệ, đặc biệt là Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển (UNCLOS). Trên cơ sở đó, bài viết cho rằng để bảo vệ lợi ích quốc gia và đóng góp vào một khu vực hàng hải ổn định và dựa trên luật lệ, Việt Nam cần tăng cường nâng cao năng lực an ninh hàng hải, bao gồm tiếp tục phát triển sức mạnh quốc phòng trên biển, đầu tư vào nhận thức về lĩnh vực hàng hải (MDA) và đẩy mạnh hợp tác hàng hải với các quốc gia trong khu vực.

**Từ khoá:** an ninh hàng hải, chính sách, thực tiễn, Australia, Việt Nam

## 1 DẪN NHẬP

2 An ninh hàng hải gắn liền với lợi ích quốc gia của Aus-  
3 tralia. Hơn 80% thương mại của Australia được vận  
4 chuyển bằng đường biển và có giá trị khoảng 1,2 tỷ  
5 USD mỗi ngày<sup>1</sup>. Nền kinh tế biển được dự đoán sẽ  
6 đóng góp 100 tỷ USD mỗi năm cho tổng thể nền kinh  
7 tế của Australia vào năm 2025<sup>1</sup>. Việc duy trì và thúc  
8 đẩy an ninh hàng hải trong và ngoài vùng biển của  
9 Australia là điều cấp thiết. Tuy nhiên, những mối đe  
10 dọa từ phía biển đã và đang tác động đến an ninh, sự  
11 phát triển kinh tế và môi trường biển của Australia.  
12 Đầu tiên, đó là các mối đe dọa truyền thống đến từ  
13 cạnh tranh chiến lược giữa Mỹ và Trung Quốc ở khu  
14 vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương<sup>2</sup> và tại các vùng  
15 biển chứa đựng các tranh chấp lãnh thổ [3]. Đồng  
16 thời, quá trình hiện đại hóa quân sự của các nước  
17 khác khiến lực lượng quân sự Australia phải đối mặt  
18 với sự gia tăng nguy hiểm ở những khu vực cách xa  
19 hơn<sup>3</sup>. Thứ hai, Australia xác định tám mối đe dọa  
20 an ninh hàng hải dân sự, bao gồm hoạt động bất hợp  
21 pháp trong các khu vực được bảo vệ; khai thác trái  
22 phép tài nguyên; ô nhiễm biển; vấn đề hạn chế xuất  
23 nhập khẩu; vận chuyển biển trái phép; an toàn sinh  
24 học; cướp biển, bạo lực trên biển; và khủng bố hàng  
25 hải<sup>4</sup>. Australia cho rằng tất cả những vấn đề từ thực

thi pháp luật, hoạt động hải quân, phòng thủ và răn  
26 đe đến an toàn hàng hải, quản lý tài nguyên, bảo vệ  
27 môi trường, chống khủng bố, v.v đều là yếu tố của an  
28 ninh hàng hải<sup>5</sup>.

29 Trước sự phức tạp ngày càng gia tăng của môi trường  
30 hàng hải, kể từ năm 2017, Australia đã cập nhật và  
31 ban hành nhiều tài liệu làm nền tảng chỉ đạo chiến  
32 lược trong việc đảm bảo an ninh hàng hải. Nổi bật  
33 là “Sách Trắng Đối ngoại năm 2017”, “Cập nhật chiến  
34 lược quốc phòng năm 2020”, “Hướng dẫn về các thỏa  
35 thuận an ninh hàng hải năm 2020”, “Chiến lược an  
36 ninh hàng hải dân sự năm 2021” và “Đánh giá chiến  
37 lược quốc phòng 2023”. Trên cơ sở đó, bài viết nghiên  
38 cứu những nội dung nổi bật trong chính sách an ninh  
39 hàng hải của Australia và quá trình triển khai chính  
40 sách đó trong giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2023.  
41 Bài viết cho rằng Australia, với tư cách là một cường  
42 quốc tầm trung, đã thể hiện vai trò chủ động hơn  
43 trong các vấn đề liên quan đến an ninh hàng hải, chủ  
44 yếu tập trung ở khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình  
45 Dương. Bài viết cung cấp một số hàm ý chính sách  
46 để nâng cao năng lực hàng hải và khả năng đảm bảo  
47 an ninh hàng hải cho Việt Nam.  
48

## NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Trường Đại học Khoa học Xã hội và  
Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt Nam

### Liên hệ

Nguyễn Thành Long, Trường Đại học Khoa  
học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt  
Nam

Email: ntl261100@gmail.com

### Lịch sử

- Ngày nhận: 23/7/2024
- Ngày sửa đổi: 17/11/2024
- Ngày chấp nhận: 29/12/2024
- Ngày đăng:

### DOI:



### Bản quyền

© ĐHQG Tp.HCM. Đây là bài báo công bố  
mở được phát hành theo các điều khoản của  
the Creative Commons Attribution 4.0  
International license.



Trích dẫn bài báo này: Long N T, Nhật T T T, Ngọc N C B. Chính sách đảm bảo an ninh hàng hải của Australia giai đoạn 2017-2023 và hàm ý cho Việt Nam. *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2025; (1):1-9.

50 **Chính sách an ninh hàng hải của Australia**  
51 **(2017-2023)**

52 **Mục tiêu chính sách**

53 *Chiến lược an ninh hàng hải dân sự 2021* đã đề cập bảy  
54 mục tiêu chiến lược bao gồm: (1) Duy trì chủ quyền,  
55 quyền tự do hàng hải và thương mại hàng hải; (2) Bảo  
56 vệ cơ sở hạ tầng hàng hải; (3) Bảo vệ các nguồn tài  
57 nguyên biển tự nhiên; (4) Bảo vệ người sử dụng vùng  
58 biển; (5) Ủng hộ trật tự dựa trên luật lệ theo luật pháp  
59 quốc tế; (6) Tăng cường các mối quan hệ trong khu  
60 vực; và (7) Quản lý cách tiếp cận toàn chính phủ đối  
61 với an ninh hàng hải dân sự<sup>1</sup>. Đến năm 2023, Aus-  
62 tralia công bố *Đánh giá chiến lược quốc phòng 2023*,  
63 để cập đến khía cạnh quân sự trong các tính toán an  
64 ninh hàng hải của Australia<sup>6</sup> và chỉ ra cách tiếp cận  
65 hàng hải của quốc gia là nhằm mục tiêu phòng thủ và  
66 ngăn chặn các cuộc tấn công vào lực lượng hoặc lãnh  
67 thổ của Australia<sup>7</sup>. Thông qua một số tài liệu khác,  
68 có thể nhận định các mục tiêu chính sách an ninh  
69 hàng hải theo mức độ ưu tiên của Australia như sau:  
70 *Thứ nhất*, bảo vệ lợi ích quốc gia, bao gồm bảo vệ chủ  
71 quyền, toàn vẹn lãnh thổ, thương mại hàng hải và khai  
72 thác tài nguyên ở vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) rộng  
73 lớn. *Thứ hai*, không chỉ bao gồm các ưu tiên về một  
74 Australia an toàn, các mục tiêu chính sách còn nhằm  
75 đảm bảo sự ổn định của các khu vực lân cận gồm Nam  
76 Thái Bình Dương, Đông Nam Á và một khu vực rộng  
77 lớn hơn là Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương<sup>8</sup>. *Thứ ba*,  
78 Australia sẽ nỗ lực đảm bảo một trật tự hàng hải dựa  
79 trên luật pháp quốc tế.

80 **Phương thức triển khai**

81 *Thứ nhất*, Lực lượng Phòng vệ Australia (ADF) là cơ  
82 quan chủ chốt phụ trách các vấn đề an ninh hàng hải  
83 truyền thống gây tổn hại đến Australia trong phạm vi  
84 quyền tài phán hàng hải của nước này<sup>4</sup>. Trong khi đó,  
85 các vấn đề an ninh hàng hải phi truyền thống mang  
86 tính nội địa chủ yếu do Bộ Nội vụ và Lực lượng Biên  
87 phòng Australia giám sát cùng với sự hỗ trợ từ các  
88 cơ quan liên quan như Bộ Tư lệnh Biên giới Hàng  
89 hải Australia, Cảnh sát Liên bang Australia, Cơ quan  
90 Quản lý Nghề cá Australia và Cơ quan An toàn Hàng  
91 hải Australia<sup>9</sup>.  
92 *Thứ hai*, Australia sử dụng nhiều công cụ và các cách  
93 tiếp cận khác nhau để triển khai hiệu quả chính sách  
94 an ninh hàng hải. Australia tập trung gia tăng sức  
95 mạnh hải quân với trọng tâm hiện tại là “chiến lược  
96 phủ nhận” (strategy of denial). Đây là cách tiếp cận  
97 phòng thủ được xây dựng để ngăn chặn kẻ thù đạt  
98 được mục tiêu ép buộc các quốc gia khác bằng vũ lực  
99 hoặc đe dọa sử dụng vũ lực để thiết lập sự thống trị<sup>7</sup>.  
100 Australia đầu tư vào việc tăng cường năng lực thực

thi pháp luật trên biển, bao gồm giám sát biển từ trên  
không hoặc chia sẻ thông tin liên quan đến các mối đe  
dọa hàng hải. Australia cũng hoàn thiện khung pháp  
lý khi thông qua Đạo luật Quyền Hàng hải vào năm  
2013 và nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tuân thủ  
luật pháp quốc tế, cụ thể là Công ước Liên Hợp Quốc  
về Luật Biển (UNCLOS). Bên cạnh đó, Australia tích  
cực sử dụng các công cụ ngoại giao như tham gia vào  
các diễn đàn đa phương và hợp tác với các quốc gia  
đồng minh và đối tác chủ chốt để thúc đẩy hợp tác an  
ninh hàng hải.

112 **Một số nội dung chính sách nổi bật**

113 *Thứ nhất*, Australia tập trung tăng cường năng lực  
114 hàng hải và hiện đại hóa lực lượng hải quân. Aus-  
115 tralia nhấn mạnh rằng Hải quân Hoàng gia Australia  
(RAN), là nhánh hải quân của ADF, sẽ đóng vai trò  
116 chiến lược trong việc bảo vệ tự do hàng hải tại các  
117 tuyến thông thương đường biển ở Ấn Độ Dương-Thái  
118 Bình Dương<sup>7</sup>. Đồng thời, RAN sẽ hỗ trợ các cam kết  
119 hàng hải trong khu vực, bao gồm việc tăng cường hiện  
120 diện ở Thái Bình Dương và tăng cường an ninh biên  
121 giới [2]. Qua đó, Australia tập trung thực hiện: (1)  
122 mở rộng chương trình đầu tư vào tàu và tàu ngầm,  
123 nâng cấp cơ sở hạ tầng nhà máy đóng tàu và các sáng  
124 kiến nâng cao kỹ năng; (2) ưu tiên mua sắm vũ khí  
125 tấn công hiện đại để tăng cường khả năng sẵn đề trên  
126 biển và tấn công mặt đất tầm xa của ADF; (3) phát  
127 triển năng lực tình báo, giám sát và trinh sát (ISR) để  
128 phòng ngừa rủi ro trên biển cũng như giúp đỡ các đối  
129 tác; và (4) tiếp tục đầu tư vào cơ sở vật chất mới để hỗ  
130 trợ và duy trì năng lực của RAN như căn cứ thủy quân  
131 lục chiến, các cảng biển hay cơ sở hậu cần hỗ trợ hạm  
132 đội tàu ngầm. Đối với các mối đe dọa an ninh hàng  
133 hải dân sự, Australia tập trung củng cố năng lực của  
134 Bộ Tư lệnh Biên giới Hàng hải. Australia đẩy mạnh  
135 hợp tác hàng hải dân sự trong việc tăng cường chia sẻ  
136 thông tin, cải thiện khả năng ứng phó với nạn đánh  
137 bắt cá bất hợp pháp và thúc đẩy quản lý an toàn sinh  
138 học hiệu quả, bảo tồn đa dạng sinh học biển, thích  
139 ứng và giảm thiểu biến đổi khí hậu.

140 *Thứ hai*, Australia tăng cường hợp tác với đồng minh  
141 và các đối tác trong lĩnh vực an ninh hàng hải. Điều  
142 này liên quan đến việc mở rộng các hoạt động ngoại  
143 giao quốc phòng, hợp tác và xây dựng năng lực an  
144 ninh hàng hải cho các nước đối tác. Australia sẽ tăng  
145 cường các cuộc tập trận chung, mở rộng hợp tác quốc  
146 phòng và đẩy mạnh hợp tác chia sẻ thông tin trên biển  
147 với Ấn Độ. Australia tiếp tục ủng hộ những cải cách về  
148 chính sách quốc phòng của Nhật Bản, tăng cường hợp  
149 tác an ninh và nghiên cứu hàng hải với Nhật Bản<sup>3</sup>.  
150 Bên cạnh đó, Australia hỗ trợ nâng cao MDA, bảo vệ  
151

152 môi trường biển và thúc đẩy luật quốc tế ở khu vực  
 153 Đông Nam Á. Với các đối tác Thái Bình Dương, Aus-  
 154 tralia tiếp tục ủng hộ mạnh mẽ Diễn đàn Quần đảo  
 155 Thái Bình Dương trong việc hoạch định và triển khai  
 156 các ưu tiên của khu vực. Australia hợp tác chặt chẽ  
 157 với New Zealand, Mỹ và Pháp về giám sát hàng hải  
 158 cũng như chuẩn bị và ứng phó với các thảm họa thiên  
 159 nhiên ở Thái Bình Dương [3]. “Quan hệ đối tác an  
 160 ninh ba bên giữa Australia, Vương quốc Anh và Mỹ”  
 161 (AUKUS) là nền tảng để củng cố nền công nghiệp  
 162 quốc phòng và cung cấp các khả năng tiên tiến trong  
 163 khía cạnh MDA cho Australia<sup>7</sup>. Nhìn chung, Aus-  
 164 tralia sẽ thúc đẩy các biện pháp xây dựng lòng tin, hợp  
 165 tác giữa lực lượng bảo vệ bờ biển và các cơ quan thực  
 166 thi hàng hải, đồng thời hỗ trợ các quốc gia ven biển  
 167 trong khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương nâng  
 168 cao năng lực hàng hải quốc gia.

169 *Thứ ba*, Australia tích cực thúc đẩy trật tự hàng hải  
 170 quốc tế dựa trên luật lệ nhằm đảm bảo sự an toàn và  
 171 thịnh vượng của khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình  
 172 Dương. Australia nhận định rằng việc khẳng định chủ  
 173 quyền của Trung Quốc ở Biển Đông đang đe dọa trật  
 174 tự dựa trên luật lệ toàn cầu ở khu vực và tác động tiêu  
 175 cực đến lợi ích quốc gia của Australia<sup>7</sup>. Đồng thời, sự  
 176 cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các cường quốc và  
 177 viễn cảnh leo thang xung đột ở Ấn Độ Dương-Thái  
 178 Bình Dương cũng là những nguyên nhân gây gián  
 179 đoạn cho trật tự quốc tế dựa trên luật lệ<sup>2</sup>. Xuất phát  
 180 từ tầm nhìn về an ninh và thịnh vượng, ổn định và  
 181 trật tự hàng hải dựa trên luật lệ, thông qua các cam  
 182 kết với tư cách là một cường quốc tầm trung, Aus-  
 183 tralia cố gắng “đảm bảo luật pháp quốc tế, đặc biệt  
 184 là Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển (UNCLOS)  
 185 được tôn trọng và thực thi” nhằm bảo vệ quyền chủ  
 186 quyền trong vùng đặc quyền kinh tế nước này<sup>3</sup>. Aus-  
 187 tralia đảm bảo rằng nước này tiếp tục thực hiện các  
 188 quyền tự do hàng hải phù hợp với chính sách lâu dài  
 189 và tiến hành các hoạt động hợp tác với các quốc gia  
 190 khác phù hợp với luật pháp quốc tế<sup>3</sup>. Trong đó, Aus-  
 191 tralia ủng hộ việc tuân thủ luật pháp quốc tế để giải  
 192 quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình<sup>3</sup>.

193 **Thực tiễn triển khai chính sách an ninh hàng**  
 194 **hải của Australia (2017-2023)**

195 *Đầu tiên*, Australia bắt đầu đầu tư vào việc nâng cao  
 196 năng lực hải quân. Theo thống kê của GlobalData,  
 197 từ năm 2018 đến năm 2022, chi tiêu quốc phòng của  
 198 Australia đã tăng từ 8,2 tỷ USD lên 12,2 tỷ USD, với  
 199 phần lớn cho các hoạt động mua sắm và nghiên cứu  
 200 tàu hải quân, tàu ngầm<sup>10</sup>. Sau khi mua hai tàu tấn  
 201 công đổ bộ trực thăng HMAS Canberra và HMAS  
 202 Adelaide, Australia tiếp tục đưa vào hoạt động ba tàu

khu trục lớp Hobart HMAS Hobart, HMAS Brisbane 203  
 và HMAS Sydney lần lượt trong các năm 2017, 2018 204  
 và 2020. Vào năm 2021, hai tàu tiếp tế HMAS Supply 205  
 và Stalwart mới cũng được bổ sung. Australia cũng 206  
 triển khai các dự án đóng mới và nâng cấp tàu khu trục 207  
 nhằm cải thiện khả năng tấn công và tác chiến trên 208  
 biển của lực lượng hải quân. Năm 2018, Australia đã 209  
 ký hợp đồng trị giá 26 tỷ USD với tập đoàn BAE Sys- 210  
 tems để đóng mới chín tàu khu trục lớp Hunter cho 211  
 RAN<sup>11</sup>. Năm 2020, Australia tiến hành nâng cấp hệ 212  
 thống chiến đấu Aegis cho các tàu khu trục lớp Hobart 213  
 nhằm cải thiện khả năng phòng thủ trên không và tên 214  
 lửa của ADF<sup>12</sup>. Điều này cho thấy Australia đang dần 215  
 nâng cao năng lực của RAN thông qua việc tái cơ cấu 216  
 lực lượng trên toàn hạm đội. Australia công bố sẽ xây 217  
 dựng lực lượng hải quân lớn nhất kể từ Chiến tranh 218  
 Thế giới thứ hai. Nước này dự tính sẽ tăng gấp đôi 219  
 đội tàu chiến từ 11 lên 26 tàu và tăng chi tiêu quốc 220  
 phòng thêm 7 tỷ USD vào năm 2024<sup>13</sup>. Bên cạnh 221  
 đó, Australia cũng tiến hành trang bị thêm máy bay 222  
 không người lái MQ-4C Triton và nâng cấp các máy 223  
 bay tuần tra hàng hải P-8A Poseidon với mục tiêu tăng 224  
 cường năng lực giám sát hàng hải tại các vùng biển<sup>14</sup>. 225  
 Trong đó, các máy bay MQ-4C Triton sẽ được ứng 226  
 dụng không chỉ nhằm phục vụ các hoạt động quân sự 227  
 mà còn giúp hỗ trợ và phản ứng kịp thời đối với các 228  
 hoạt động phi quân sự như tìm kiếm cứu nạn, ứng 229  
 phó thảm họa, chống cướp biển và giám sát biên giới. 230  
*Thứ hai*, Australia thúc đẩy hợp tác an ninh hàng hải 231  
 với các đồng minh và đối tác. Australia cho rằng Mỹ, 232  
 Nhật Bản, Ấn Độ giữ vai trò quan trọng đối với an 233  
 ninh hàng hải ở khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình 234  
 Dương. Đối với Mỹ, việc hợp tác giữa hai quốc gia 235  
 ngày càng tập trung nhiều vào các chương trình nghị 236  
 sự liên quan đến an ninh hàng hải. Tại Diễn đàn tham 237  
 vấn chung của Australia và Mỹ (AUSMIN) năm 2020, 238  
 hai bên đã công khai bác bỏ tất cả các tuyên bố chủ 239  
 quyền của Trung Quốc ở Biển Đông. Trong khi đó, 240  
 AUSMIN 2021 cho thấy thấy nỗ lực hợp tác hàng hải 241  
 về hậu cần và duy trì hoạt động của các tàu nổi và tàu 242  
 ngầm của Mỹ tại Australia. Đến AUSMIN 2023, hai 243  
 bên nhấn mạnh việc tiến hành nâng cấp các căn cứ của 244  
 Australia ở phía bắc, cùng với việc luân chuyển máy 245  
 bay trinh sát và tuần tra hàng hải của Mỹ đến Aus- 246  
 tralia để nâng cao MDA ở khu vực. Ngoài ra, Aus- 247  
 tralia còn hợp tác với Mỹ trong các khuôn khổ hợp 248  
 tác như “Đối thoại Tứ giác Kim cương” (QUAD) và 249  
 AUKUS. Australia cho rằng một hạm đội tàu ngầm 250  
 chạy bằng năng lượng hạt nhân được trang bị vũ khí 251  
 hiện rất cần thiết trong bối cảnh chiến lược mới<sup>7</sup>. 252  
 Do đó, trong thỏa thuận AUKUS, Australia dự kiến 253  
 hoàn thành việc mua năm tàu ngầm lớp Virginia của 254  
 Mỹ vào đầu những năm 2030, đồng thời đầu tư 4,6 tỷ 255

USD trong thập kỷ tới để cùng với Vương quốc Anh thực hiện công việc thiết kế hạm đội tàu ngầm SSN-AUKUS và mở rộng việc sản xuất các lò phản ứng hạt nhân mà cuối cùng sẽ được lắp đặt trên các tàu ngầm đóng ở Adelaide<sup>15</sup>. Trong khuôn khổ nhóm QUAD, các bên đã công bố “Quan hệ đối tác Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương về nâng cao Nhận thức về Lĩnh vực Hàng hải” (IPMDA), nhằm chia sẻ dữ liệu cho các cơ quan hàng hải ở khu vực Đông Nam Á, Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương. Bên cạnh đó, Australia bắt đầu tham gia cuộc tập trận chung MALABAR của QUAD vào năm 2020, với mục tiêu nâng cao năng lực của các lực lượng hải quân của các bên tham gia và thúc đẩy các hình thức hợp tác hải quân, nâng cao MDA và tác chiến chống tàu ngầm.

Chính phủ Australia nhận định Ấn Độ là cường quốc hàng hải vượt trội trong số các quốc gia Ấn Độ Dương và hiện đứng đầu trong các mối quan hệ đối tác quốc tế của nước này<sup>3</sup>. Năm 2020, Australia và Ấn Độ đã thông qua “Tuyên bố Tầm nhìn chung về Hợp tác Hàng hải ở Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương”. Tuyên bố đề cập đến việc Ấn Độ và Australia cùng hợp tác chặt chẽ trong các hoạt động như quản lý đại dương; sử dụng bền vững tài nguyên biển; xây dựng năng lực và chia sẻ nguồn lực; giảm thiểu và quản lý rủi ro thiên tai; hợp tác khoa học, công nghệ và học thuật; và thương mại, kết nối và vận tải biển<sup>16</sup>. Đến tháng 6/2020, hai nước đã ký kết “Thỏa thuận hỗ trợ hậu cần lẫn nhau” (MLSA) nhằm tăng cường khả năng tiếp cận khu vực cũng như giám sát hàng hải toàn diện hơn. Trong chuyến thăm Ấn Độ vào tháng 6/2022, Bộ trưởng Quốc phòng Australia Richard Marles kiến nghị rằng dựa trên MLSA, hai bên sẽ tạo ra một thỏa thuận về quyền tiếp cận dài hạn, có đi có lại cho quân đội, hải quân và không quân của hai nước tới các căn cứ quân sự của nhau<sup>17</sup>. Hai bên cũng mở rộng phạm vi giám sát hàng hải chung tới Quần đảo Andaman và Nicobar của Ấn Độ và Quần đảo Cocos của Australia<sup>18</sup>. Vào tháng 7/2023, một máy bay tuần tra hàng hải Dornier của Hải quân Ấn Độ và một chiếc C-130 Hercules đã đến thăm Quần đảo Cocos, nhằm mục đích nâng cấp quần đảo này thành căn cứ giám sát của Australia và Ấn Độ<sup>19</sup>.

Hợp tác an ninh hàng hải giữa Australia và Nhật Bản có bước tiến lớn thể hiện qua các cuộc diễn tập hải quân chung. Vào tháng 11/2021, tàu khu trục Inazuma của Lực lượng Phòng vệ trên biển Nhật Bản đã hộ tống tàu hộ vệ tên lửa Warramuga của Australia trong cuộc diễn tập hải quân song phương tại phía nam đảo Shikoku (Nhật Bản)<sup>20</sup>. Đây là lần đầu tiên Nhật Bản thực hiện bảo vệ tàu của quốc gia khác ngoài Mỹ. Hai nước cũng sở hữu hệ thống tác chiến dưới biển, bao gồm phương tiện dưới nước tự động siêu

lớn Ghost Shark do Australia sản xuất và phương tiện dưới nước tự động OZZ-5 sản xuất tại Nhật Bản<sup>21</sup>. Trước quá trình mở rộng và hiện đại hóa nhanh chóng năng lực dưới biển của Trung Quốc, bên lề Hội nghị Thượng đỉnh Quốc phòng Đối thoại Shangri-La vào tháng 6/2023, Australia và Nhật Bản khẳng định quan hệ hợp tác song phương trong các lĩnh vực bao gồm cả chiến tranh dưới biển. Trên cơ sở đó, Tập đoàn Khoa học và Công nghệ Quốc phòng Australia và Cơ quan Mua sắm, Công nghệ và Hậu cần Nhật Bản đã khởi động một dự án nghiên cứu để tăng cường khả năng triển khai chiến lược dưới biển và tương trợ lẫn nhau giữa hai quốc gia<sup>21</sup>.

Đối với các quốc gia ở khu vực Đông Nam Á và Thái Bình Dương, Australia cung cấp các chương trình hỗ trợ xây dựng năng lực hàng hải, chia sẻ thông tin và thực hiện các hoạt động chung trên biển. Australia tiếp tục triển khai Chương trình Hợp tác Quốc phòng (DCP) nhằm hỗ trợ một số quốc gia Đông Nam Á tăng cường năng lực trong lĩnh vực an ninh hàng hải. Australia khởi động Chương trình An ninh Hàng hải Thái Bình Dương với mục tiêu cung cấp 24 tàu tuần tra lớp Guardian cho 15 quốc đảo Thái Bình Dương và Timor-Leste để phục vụ các hoạt động bảo vệ quyền chủ quyền, chống đánh bắt cá bất hợp pháp và giải quyết các thách thức an ninh hàng hải khác của các quốc gia tiếp nhận<sup>22</sup>. Bên cạnh đó, Australia thể hiện vai trò quan trọng trong việc đào tạo về khuôn khổ pháp lý liên quan đến an ninh hàng hải cho các quốc gia trong khu vực thông qua Trung tâm An ninh và Tài nguyên Đại dương Quốc gia Australia (AN-CORS).

Thứ ba, trong thực tiễn triển khai, Australia đẩy mạnh hợp tác với các quốc gia khác để bảo vệ và thúc đẩy các yếu tố của trật tự quốc tế giúp đảm bảo rằng tất cả các quốc gia có thể theo đuổi lợi ích của mình một cách an toàn<sup>3</sup>. Australia đã có những hành động để thể hiện cam kết thượng tôn pháp luật và nỗ lực giải quyết tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình. Ngày 7/3/2018, Australia và Timor-Leste đã đạt được thỏa thuận về việc phân định biên giới và khai thác tài nguyên trên biển ở vùng chồng lấn theo Phụ lục V của UNCLOS 1982. Chính việc tích cực giải quyết tranh chấp thông qua luật pháp quốc tế dù đối phương là quốc gia có sức mạnh yếu hơn càng cho thấy Australia đã vượt qua tầm nhìn lợi ích quốc gia hẹp hòi để duy trì một trật tự quốc tế chung dựa trên luật lệ. Ngày 23/7/2020, Phái đoàn thường trực của Australia tại Liên Hợp Quốc gửi Công hàm số 20/026 tới Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc. Công hàm thể hiện lập trường pháp lý nhất quán của Australia về việc bác bỏ nhiều luận điểm trong yêu sách của Trung Quốc ở Biển Đông, nhấn mạnh không đứng về bên nào, đòi



362 hỏi các bên tuân thủ luật pháp quốc tế và kêu gọi giải  
363 quyết tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình<sup>23</sup>.

364 **Một số đánh giá về chính sách an ninh hàng**  
365 **hải và thực tiễn triển khai chính sách của**  
366 **Australia**

367 Chính sách an ninh hàng hải của Australia đã trải qua  
368 những điều chỉnh quan trọng để thích ứng với môi  
369 trường an ninh khu vực đang thay đổi nhanh chóng.  
370 Trong bối cảnh đó, Australia đã áp dụng cách tiếp cận  
371 đa chiều, kết hợp giữa các công cụ quốc phòng, hợp  
372 tác quốc tế, ngoại giao và pháp lý để bảo vệ lợi ích quốc  
373 gia trên biển và thúc đẩy một trật tự hàng hải dựa trên  
374 luật lệ. Điều này cho thấy sự phù hợp với các mục  
375 tiêu chính sách và phương thức triển khai được đề ra  
376 trong các văn kiện chiến lược của Australia. Ngoài ra,  
377 trên cơ sở đối sánh giữa nội dung và thực tiễn triển  
378 khai chính sách an ninh hàng hải, bài viết cho rằng  
379 Australia đang triển khai các ưu tiên chính sách nổi  
380 bật sau để bảo vệ chủ quyền, các tuyến đường biển  
381 chiến lược và chống lại các mối đe dọa từ các quốc gia  
382 khác:

383 (1) Australia đã điều chỉnh phạm vi triển khai chính  
384 sách an ninh hàng hải mở rộng không gian chiến lược  
385 của mình đến khu vực Ấn Độ Dương. Điều này phản  
386 ánh sự phù hợp với tầm nhìn địa chiến lược mới của  
387 nước này là tập trung vào khu vực Ấn Độ Dương-  
388 Thái Bình Dương rộng lớn. Trên thực tế, Australia  
389 đã chủ động tiến hành các hoạt động hợp tác an ninh  
390 hàng hải ở Ấn Độ Dương, tham gia các diễn đàn như  
391 Hiệp hội Vành đai Ấn Độ Dương (IORA) và Hội nghị  
392 chuyên đề Hải quân Ấn Độ Dương (IONS), và tăng  
393 cường hợp tác với các quốc gia ở khu vực như Ấn  
394 Độ, Sri Lanka và Bangladesh<sup>24</sup>. Australia cũng nhận  
395 định rằng DCP phải được mở rộng ở khu vực Ấn Độ  
396 Dương, đặc biệt là vùng Đông Bắc Ấn Độ Dương<sup>7</sup>.

397 (2) Trong bối cảnh mới, học thuyết quân sự “Phòng  
398 thủ Australia” (Defence of Australia), tập trung vào  
399 các mối đe dọa cấp thấp (low-level threats) từ các  
400 quốc gia nhỏ và vừa trong khu vực đã không còn phù  
401 hợp<sup>7</sup>. Thay vào đó, Australia lần đầu tiên chuyển định  
402 hướng sang một tư duy quốc phòng mới - “Phòng thủ  
403 Quốc gia” (National Defence) chỉ việc chuẩn bị cho  
404 “các mối đe dọa tiềm tàng nảy sinh từ sự cạnh tranh  
405 giữa các cường quốc, bao gồm cả nguy cơ xung đột”<sup>7</sup>.  
406 Cách tiếp cận mới này cho thấy Australia cần thiết  
407 phải chủ động định hình môi trường chiến lược, ngăn  
408 chặn các hành động chống lại lợi ích của mình và ứng  
409 phó bằng lực lượng quân sự khi cần thiết. Các chính  
410 sách và hoạt động triển khai chính sách an ninh hàng  
411 hải của Australia hiện nay gắn với sự thay đổi trong  
412 học thuyết quân sự của nước này. Sự phù hợp này

được thể hiện rõ nét qua việc tập trung vào “chiến lược  
phủ nhận”; chú trọng phát triển năng lực của ADF trở  
thành một lực lượng cơ động, mạnh mẽ và sẵn sàng  
tiến hành các cuộc tấn công tên lửa và tấn công đổ bộ  
ở xa đất liền; tái đánh giá về hạm đội mặt nước của  
lực lượng hải quân Australia, và coi hợp tác với Mỹ là  
nền tảng bảo vệ Australia khỏi các “mối đe dọa cấp  
cao hơn”<sup>25</sup>.

(3) Mặc dù trong quan hệ với Trung Quốc, Australia  
chủ trương cộng tác khi có thể và bất đồng khi cần  
thiết<sup>7</sup>, nhưng dường như chính sách an ninh hàng  
hải của Australia cho thấy hàm ý kiểm chế Trung  
Quốc nhiều hơn. Quá trình hiện đại hóa quân đội của  
Trung Quốc, đặc biệt là lực lượng hải quân, cùng với  
các hành động ngày càng quyết đoán của Bắc Kinh ở  
Biển Đông và các vùng biển khác trong khu vực đã đặt  
ra những thách thức mạnh mẽ đối với an ninh hàng  
hải của Australia<sup>2,7</sup>. Sự thay đổi tư thế quốc phòng  
tập trung vào “chiến lược phủ nhận”, mặc dù không  
nêu ra cụ thể, nhưng được cho rằng có mục tiêu ám  
chỉ đến Trung Quốc - quốc gia đang mở rộng ảnh  
hưởng đến Nam Thái Bình Dương và trở thành mối  
đe dọa tiềm tàng cho Australia, đặc biệt là sau khi ký  
kết một thỏa thuận an ninh với Quần đảo Solomon  
vào năm 2022<sup>26</sup>. Ngoài ra, việc Australia mua các  
tàu ngầm tấn công chạy bằng năng lượng hạt nhân  
theo như thỏa thuận AUKUS và điều chỉnh chiến lược  
quốc phòng vào năm 2023 là những dấu hiệu cho  
thấy Australia đang tìm cách ứng phó với ảnh hưởng  
của Trung Quốc ở khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình  
Dương<sup>27,28</sup>.

Mặc dù đã có những nỗ lực nhất định, Australia vẫn  
phải đối mặt với những hạn chế đáng kể trong quá  
trình hoạch định và triển khai chính sách an ninh  
hàng hải. *Thứ nhất*, Australia không có một định  
nghĩa thống nhất về an ninh hàng hải<sup>5</sup>. Khái niệm  
này được hiểu và áp dụng khác nhau bởi 25 cơ quan và  
ban, ngành khác nhau<sup>6</sup>. Bên cạnh đó, các ưu tiên và  
mục tiêu an ninh hàng hải của Australia nằm rải rác  
trong nhiều chiến lược riêng biệt của các bộ, ngành  
khác nhau. Điều này dẫn đến chính sách an ninh hàng  
hải của Australia bị phân mảnh, thiếu sự rõ ràng và  
thống nhất. *Thứ hai*, quá trình hiện đại hóa lực lượng  
hải quân của Australia phải đối mặt với sự thiếu hụt  
nguồn nhân lực, nguồn vốn, nguy cơ chậm trễ và rủi  
ro về chi phí phát sinh trong các dự án mua sắm quốc  
phòng. Đơn cử dự án tàu khu trục lớp Hunter của  
Australia, do chậm trễ tiến độ và chi phí tăng cao, kế  
hoạch đã cắt giảm xuống còn sáu tàu, và chi phí dự  
kiến có thể lên tới 65 tỷ USD<sup>29</sup>. *Thứ ba*, hạm đội  
tàu chiến mặt nước hiện tại của Australia được cho  
là chưa đủ để đảm bảo các lợi ích hàng hải của A-  
ustralia. Theo đó, các khuyến nghị chính sách cho rằng

466 quy mô của hạm đội tàu chiến mặt nước của Australia  
 467 nên được mở rộng từ 11-12 tàu lên 16-20 tàu<sup>30</sup>. Tuy  
 468 nhiên, quá trình tái cấu trúc hạm đội tàu chiến mặt  
 469 nước, do phải đối mặt với những nguy cơ chậm tiến  
 470 độ và đội vốn, đã tạo ra nguy cơ làm suy yếu đáng  
 471 kể khả năng của RAN trong các hoạt động hàng hải  
 472 thiết yếu. *Thứ tư*, các hoạt động triển khai chính sách  
 473 an ninh hàng hải của Australia có nguy cơ gây ra căng  
 474 thẳng với Trung Quốc. Trong một bài viết gần đây của  
 475 tờ *Thời báo Hoàn cầu* của Trung Quốc về hợp tác hàng  
 476 hải giữa Australia và Philippines đã cho rằng nếu Aus-  
 477 tralia chọn đối đầu với Trung Quốc, mối quan hệ giữa  
 478 hai nước sẽ lại rơi vào bế tắc, và các tranh chấp trong  
 479 tương lai sẽ khó giải quyết hơn<sup>31</sup>. Bên cạnh đó, Aus-  
 480 tralia cũng đối mặt với những chỉ trích từ Malaysia  
 481 và Indonesia liên quan đến kế hoạch tàu ngầm chạy  
 482 bằng năng lượng hạt nhân, cảnh báo hành động có  
 483 thể châm ngòi cho một cuộc chạy đua vũ trang mới  
 484 trong khu vực<sup>32</sup>. Nhìn chung, nếu Australia không  
 485 có các biện pháp xử lý phù hợp, các chính sách an  
 486 ninh hàng hải có thể tác động đến sự ổn định và gây  
 487 leo thang căng thẳng ở khu vực Ấn Độ Dương-Thái  
 488 Bình Dương. *Thứ năm*, mặc dù thường xuyên khẳng  
 489 định cam kết của mình đối với trật tự dựa trên luật lệ,  
 490 nhưng các hành động thực tế đôi khi lại không phản  
 491 ánh đầy đủ sự tuân thủ luật pháp quốc tế của Aus-  
 492 tralia<sup>33</sup>. Điều này có thể sẽ làm suy yếu tính hợp pháp  
 493 của nước này với tư cách là quốc gia ủng hộ một trật  
 494 tự hàng hải dựa trên luật lệ. *Thứ sáu*, Australia đã có  
 495 những nỗ lực trong việc tăng cường an ninh hàng hải  
 496 dân sự, nhưng lĩnh vực này vẫn chưa nhận được sự  
 497 quan tâm và nguồn lực tương xứng<sup>34</sup>. Điều này có thể  
 498 tạo ra lỗ hổng trong việc đối phó với các thách thức  
 499 an ninh phi truyền thống ngày càng gia tăng. *Thứ bảy*,  
 500 quan hệ đồng minh với Mỹ vẫn là một yếu tố quan  
 501 trọng trong chính sách an ninh hàng hải của Australia,  
 502 tuy nhiên sự phụ thuộc quá mức vào Mỹ có thể hạn  
 503 chế khả năng độc lập của Australia trong việc bảo vệ  
 504 các lợi ích quốc gia trên biển.

### 505 **Hàm ý cho Việt Nam**

506 Australia là một quốc gia có các hoạt động hợp tác  
 507 an ninh hàng hải sâu rộng với các nước Đông Nam Á  
 508 và thể hiện cam kết mạnh mẽ đối với việc duy trì tự  
 509 do hàng hải và an ninh hàng hải ở các vùng biển Đông  
 510 Nam Á. Các chương trình xây dựng năng lực hàng hải  
 511 của Australia đối với các quốc gia Đông Nam Á là một  
 512 phần không thể thiếu đối với khả năng đảm bảo môi  
 513 trường hàng hải ổn định và mở ra các cơ hội hợp tác  
 514 rộng hơn về chính trị, kinh tế và thương mại, cũng  
 515 như khẳng định vai trò và trách nhiệm của Australia  
 516 đối với an ninh và thịnh vượng của khu vực. Việt Nam

517 và Australia đều là những quốc gia có mối quan tâm và  
 518 lợi ích trong việc đảm bảo an ninh hàng hải. Bên cạnh  
 519 những điểm tương đồng, những khác biệt về năng lực  
 520 quốc phòng, kinh tế và mối quan hệ với các cường  
 521 quốc cũng dẫn đến những cách tiếp cận khác nhau  
 522 giữa hai quốc gia trong các vấn đề an ninh hàng hải.  
 523 Do đó, việc học hỏi mô hình, giải pháp an ninh hàng  
 524 hải của Australia cần có sự chọn lọc và phù hợp với  
 525 năng lực, điều kiện cụ thể và lợi ích quốc gia của Việt  
 526 Nam.

527 *Thứ nhất*, Việt Nam cần tích cực xây dựng và phát  
 528 triển cơ sở hạ tầng hàng hải và tăng cường năng lực  
 529 quốc phòng trên biển. Việc tận dụng các chính sách  
 530 hợp tác từ Australia có thể giúp Việt Nam tiếp cận  
 531 công nghệ, trang thiết bị tiên tiến, giúp nâng cao  
 532 năng lực tuần tra, giám sát và bảo vệ chủ quyền biển  
 533 đảo. Ngoài ra, Việt Nam cần củng cố quan hệ hợp  
 534 tác hàng hải với các nước lớn như Mỹ, Nhật Bản và  
 535 Ấn Độ - những quốc gia đang rất tích cực triển khai  
 536 các chương trình xây dựng năng lực hàng hải cho các  
 537 quốc gia ven biển ở khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình  
 538 Dương. Tuy nhiên, quá trình hợp tác này của Việt  
 539 Nam cần phải đặt trong tổng thể chiến lược của quốc  
 540 gia và thống nhất với đường lối đối ngoại độc lập, tự  
 541 chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa. Việt Nam cần giữ  
 542 vững lập trường nguyên tắc, duy trì quan hệ ổn định  
 543 với tất cả các nước lớn, trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau,  
 544 bình đẳng và cùng có lợi. Việt Nam không nên theo  
 545 đuổi chính sách gây ra sự đối đầu trực diện với các  
 546 nước lớn, mà cần tập trung vào các giải pháp cân bằng,  
 547 linh hoạt và mềm dẻo. Bài học từ Australia cho thấy,  
 548 ngay cả một quốc gia có tiềm lực như Australia cũng  
 549 khó có thể xung đột trực tiếp với Trung Quốc, mà thay  
 550 vào đó tập trung vào việc tăng cường năng lực phòng  
 551 thủ và hợp tác quốc tế.

552 *Thứ hai*, Việt Nam cần tăng cường các hoạt động hợp  
 553 tác quốc tế trong đảm bảo an ninh hàng hải. Việt Nam  
 554 cần có những chủ trương quyết liệt hơn trong việc  
 555 tham gia các cơ chế hợp tác quốc tế như chia sẻ thông  
 556 tin, kinh nghiệm về an ninh hàng hải và các cuộc huấn  
 557 luyện, tuần tra chung với các nước trong khu vực.  
 558 Đối với Australia, Việt Nam nên tập trung vào các  
 559 hoạt động hợp tác an ninh hàng hải “mềm”, do đây là  
 560 những lĩnh vực mà Australia có ưu thế. Điều này bao  
 561 gồm việc đào tạo chuyên gia, cung cấp phụ tùng cho  
 562 việc bảo trì tàu và các thiết bị hàng hải, đào tạo ngôn  
 563 ngữ cho lực lượng cảnh sát biển và hải quân. Ngoài  
 564 ra, một số lĩnh vực hợp tác tiềm năng khác bao gồm:  
 565 (1) chia sẻ thông tin về an ninh hàng hải thông qua  
 566 thiết lập các đường dây nóng, cơ chế trao đổi thông tin  
 567 định kỳ, tổ chức hội thảo, diễn đàn chia sẻ thông tin;  
 568 (2) phối hợp tổ chức diễn tập chung ứng phó với các  
 569 tình huống phức tạp như chống cướp biển, khủng bố,  
 570

570 thiên tai hay tìm kiếm cứu nạn; (3) ký kết thỏa thuận  
571 hợp tác về chống đánh bắt cá bất hợp pháp, thiết lập  
572 cơ chế chia sẻ thông tin về tàu cá vi phạm, hỗ trợ lẫn  
573 nhau trong việc giám sát và kiểm soát hoạt động khai  
574 thác thủy sản; (4) phối hợp bảo vệ môi trường biển và  
575 đa dạng sinh học biển thông qua chia sẻ kinh nghiệm  
576 hoặc thực hiện các chương trình nghiên cứu khoa học  
577 biển chung. Để quá trình hợp tác đạt hiệu quả cao, hai  
578 bên cần xây dựng lòng tin bền chặt thông qua tăng  
579 cường đối thoại, tiếp xúc, thúc đẩy các hoạt động giao  
580 lưu, hợp tác. Đồng thời, hai bên cần phải thực hiện  
581 nghiêm túc các cam kết và thỏa thuận đã ký kết và đảm  
582 bảo nguồn lực về tài chính, con người và công nghệ  
583 cho các hoạt động hợp tác. Các hoạt động thăm cảng  
584 của RAN đến Việt Nam diễn ra thường xuyên giúp  
585 định hình mối quan hệ hợp tác quốc phòng sâu sắc  
586 hơn và trở thành cơ sở vun đắp lòng tin chính trị giữa  
587 hai bên. Trong các chuyến thăm cảng, các hoạt động  
588 bên lề liên quan đến an ninh hàng hải như các buổi  
589 hội thảo chuyên đề về luật biển, chia sẻ kinh nghiệm  
590 hỗ trợ nhân đạo và ứng phó thảm họa trên biển đã  
591 được tổ chức nhằm nâng cao năng lực hàng hải cũng  
592 như thúc đẩy giao lưu và hợp tác giữa hai bên.  
593 Thứ ba, Việt Nam cần đẩy mạnh nâng cao năng lực  
594 thực thi pháp luật trên biển và tiếp tục triển khai,  
595 bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp lý về biển, đảm  
596 bảo phù hợp với UNCLOS 1982 và luật pháp quốc tế.  
597 Đồng thời, Việt Nam cần phát triển về MDA để đảm  
598 bảo an ninh hàng hải và ứng phó với các hoạt động  
599 bất hợp pháp của các tàu cá, tàu dân sự của nước khác  
600 trong vùng đặc quyền kinh tế. Mặc dù MDA của Việt  
601 Nam đã được cải thiện nhiều trong những năm gần  
602 đây thông qua tăng cường số tàu và các hoạt động tuần  
603 tra, nhưng Việt Nam vẫn còn một quãng đường dài để  
604 có thể kiểm soát thông tin đầy đủ trong vùng biển của  
605 mình. Việt Nam có tiềm năng phát triển MDA thông  
606 qua hợp tác với Australia. Trong đó, hai bên có thể  
607 đẩy mạnh chia sẻ thông tin hàng hải, đào tạo kỹ năng  
608 và quy trình phản ứng cho lực lượng thực thi pháp  
609 luật trên biển của Việt Nam. Đặc biệt, các hoạt động  
610 hợp tác giữa Việt Nam và Australia cần tập trung vào  
611 việc ủng hộ khu vực Biển Đông nói riêng và Ấn Độ  
612 Dương-Thái Bình Dương nói chung tự do và rộng mở,  
613 trong đó các tranh chấp được giải quyết một cách hòa  
614 bình theo luật pháp quốc tế; đảm bảo không có bất kỳ  
615 mối đe dọa, sử dụng vũ lực hay sự cưỡng ép nào.  
616 Cuối cùng, Việt Nam có thể chia sẻ và tham khảo  
617 những mô hình, chính sách đã được Australia áp dụng  
618 thành công trong đảm bảo an ninh hàng hải. Việt  
619 Nam có thể học hỏi từ bài học của Australia bằng cách  
620 xây dựng một Chiến lược An ninh Hàng hải Quốc  
621 gia toàn diện, bao quát tất cả các khía cạnh của an  
622 ninh hàng hải, từ các mối đe dọa truyền thống đến phi

truyền thống. Chiến lược này cần xác định rõ ràng lợi  
ích quốc gia của Việt Nam trên biển, các mối đe dọa  
an ninh hàng hải hiện hữu và tiềm ẩn, cũng như các  
biện pháp cụ thể để bảo vệ lợi ích và đối phó với các  
mối đe dọa. Đồng thời, việc xây dựng chiến lược cần  
chỉ rõ nhiệm vụ và sự tham gia của các cơ quan thực  
thi pháp luật trên biển cũng như các bộ, ngành liên  
quan.

## KẾT LUẬN

Australia đang nỗ lực tăng cường năng lực hàng hải,  
hiện đại hóa lực lượng hải quân và đẩy mạnh hợp tác  
hàng hải với đồng minh và các đối tác tại khu vực Ấn  
Độ Dương-Thái Bình Dương. Đồng thời, Australia  
tích cực thúc đẩy trật tự hàng hải quốc tế dựa trên  
luật lệ và giải quyết tranh chấp bằng các biện pháp hòa  
bình. Từ nội dung chính sách cho đến quá trình triển  
khai chính sách an ninh hàng hải, Australia đã thể  
hiện việc quốc gia này đang tích cực can dự vào khu  
vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương hơn bao giờ hết.  
Australia đang dần định hình một vai trò lớn hơn và  
chủ động hơn trong việc giải quyết các vấn đề của khu  
vực, bao gồm đảm bảo an ninh hàng hải và hỗ trợ xây  
dựng một khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương  
ổn định, bền vững và trật tự. Điều này đã đặt ra một  
số hàm ý cho Việt Nam. Theo đó, Việt Nam không chỉ  
cần tăng cường năng lực quốc phòng trên biển, chú  
trọng hợp tác quốc tế trong đảm bảo an ninh hàng  
hải, mà còn cần đóng vai trò tích cực hơn trong việc  
duy trì ổn định, hòa bình và trật tự hàng hải dựa trên  
luật lệ tại khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương.

## LỜI CẢM ƠN

Nghiên cứu được tài trợ bởi Trường Đại học Khoa học  
Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ  
Chí Minh trong khuôn khổ Đề tài mã số SĐH2023-  
02.

## XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Bản thảo này không có xung đột lợi ích.

## ĐÓNG GÓP CỦA TÁC GIẢ

Tác giả Nguyễn Thành Long: Đề xuất ý tưởng, góp ý,  
chỉnh sửa và hoàn thiện nội dung bản thảo.

Tác giả Tạ Thị Tiểu Nhật: Tổng hợp tài liệu, viết các  
phần Nội dung nghiên cứu và Kết luận.

Tác giả Nguyễn Cao Bảo Ngọc: Viết các phần Giới  
thiệu và Nội dung nghiên cứu.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Australian Government. Civil Maritime Security Strategy  
[Internet]. 2021; Available from: <https://www.homeaffairs.gov.au/nat-security/files/australian-government-civil-maritime-security-strategy.pdf>.

672 2. Australian Government. 2020 Defence Strategic Up- 743  
 673 date [Internet]. 2020 [cited 2024 Jun 13];Available from: 744  
 674 [https://www.defence.gov.au/about/strategic-planning/2020- 746  
 676 defence-strategic-update](https://www.defence.gov.au/about/strategic-planning/2020- 745<br/>
    675 defence-strategic-update). 747  
 677 3. Australian Government. 2017 Foreign Policy White Pa- 748  
 678 per [Internet]. 2017 [cited 2024 Jun 13];Available from: 749  
 679 [https://www.dfat.gov.au/sites/default/files/2017-foreign- 751  
 681 policy-white-paper.pdf](https://www.dfat.gov.au/sites/default/files/2017-foreign- 750<br/>
    680 policy-white-paper.pdf). 752  
 682 4. Australian Government. Guide to Australian Maritime Security 753  
 683 Arrangements. Maritime Border Command Canberra; 2020;. 754  
 684 5. Letts D. Australia's Conceptualization Of Maritime Security [In- 755  
 685 ternet]. 2021 [cited 2024 Sep 10];Available from: [https://amti. 757  
 687 csis.org/australias-conceptualization-of-maritime-security/](https://amti. 756<br/>
    686 csis.org/australias-conceptualization-of-maritime-security/). 758  
 688 6. Barber T, Tyler MC. Australia needs an overarching maritime 759  
 689 security strategy [Internet]. 2023 [cited 2024 Sep 11];Avail- 760  
 690 able from: [https://www.aspistrategist.org.au/australia-needs- 762  
 692 an-overarching-maritime-security-strategy/](https://www.aspistrategist.org.au/australia-needs- 761<br/>
    691 an-overarching-maritime-security-strategy/). 763  
 693 7. Australian Government. Defence Strategic Review 764  
 694 [Internet]. 2023 [cited 2024 Jun 17];Available from: 765  
 695 [https://www.defence.gov.au/about/reviews-inquiries/ 768  
 698 defence-strategicreview#:~:text=National%20Defence% 769  
 699 3A%20Defence%20Strategic%20Review%202023](https://www.defence.gov.au/about/reviews-inquiries/ 766<br/>
    696 defence-strategicreview#:~:text=National%20Defence% 767<br/>
    697 3A%20Defence%20Strategic%20Review%202023). 770  
 700 8. Australia Government. 2016 Defence White Paper [In- 771  
 701 ternet]. 2016 [cited 2024 Sep 11];Available from: 772  
 702 [https://www.defence.gov.au/sites/default/files/2021-08/2016- 774  
 704 Defence-White-Paper.pdf](https://www.defence.gov.au/sites/default/files/2021-08/2016- 773<br/>
    703 Defence-White-Paper.pdf). 775  
 705 9. Clayton K, Strating B. Australia's Maritime Border Com- 776  
 706 mand: Grappling with the Quad to realize a free and open 777  
 707 Indo-Pacific [Internet]. 2023 [cited 2024 Sep 11];Available 778  
 708 from: [https://pacforum.org/publications/pacnet-5-australias- 781  
 711 maritime-border-command-grappling-with-the-quad-to- 782  
 712 realize-a-free-and-open-indo-pacific/](https://pacforum.org/publications/pacnet-5-australias- 779<br/>
    709 maritime-border-command-grappling-with-the-quad-to- 780<br/>
    710 realize-a-free-and-open-indo-pacific/). 783  
 713 10. Global Data. Asia-Pacific nations to increase defence spend- 784  
 714 ing through the next five years [Internet]. 2022;Available 785  
 715 from: [https://www.dsaexhibition.com/asia-pacific-nations-to- 787  
 717 increase-defence-spending-through-the-next-five-years](https://www.dsaexhibition.com/asia-pacific-nations-to- 786<br/>
    716 increase-defence-spending-through-the-next-five-years). 788  
 718 11. Stocker J. Australia awards BAE \$26 billion contract for Fu- 789  
 719 ture Frigates [Internet]. 2018 [cited 2024 Sep 16];Available 790  
 720 from: [https://www.thedefensepost.com/2018/06/28/australia- 792  
 722 bae-future-frigate-contract-26-billion/](https://www.thedefensepost.com/2018/06/28/australia- 791<br/>
    721 bae-future-frigate-contract-26-billion/). 793  
 723 12. Australian Government. Aegis combat system upgrade 794  
 724 unlocks increased air and missile defence capability 795  
 725 [Internet]. 2020 [cited 2024 Sep 15];Available from: 796  
 726 [https://www.minister.defence.gov.au/media-releases/2020- 799  
 729 09-01/aegis-combat-system-upgrade-unlocks-increased-air- 800  
 730 and-missile-defence-capability](https://www.minister.defence.gov.au/media-releases/2020- 797<br/>
    727 09-01/aegis-combat-system-upgrade-unlocks-increased-air- 798<br/>
    728 and-missile-defence-capability). 801  
 731 13. Ledon. Australia unveils plan for largest navy buildup 802  
 732 since World War II [Internet]. 2024 [cited 2024 Jun 803  
 733 17];Available from: [https://edition.cnn.com/2024/02/20/ 807  
 737 australia/australia-navy-buildup-intl-hnk-ml/index.html#:~: 808  
 738 text=Australia%20on%20Tuesday%20announced%20plans, 809  
 739 China%20in%20the%20Indo%2DPacific](https://edition.cnn.com/2024/02/20/ 804<br/>
    734 australia/australia-navy-buildup-intl-hnk-ml/index.html#:~: 805<br/>
    735 text=Australia%20on%20Tuesday%20announced%20plans, 806<br/>
    736 China%20in%20the%20Indo%2DPacific). 810  
 740 14. Saballa J. Australia to Buy Additional MQ-4C Drone, Up- 811  
 741 grade P-8A Poseidons [Internet]. 2023 [cited 2024 Sep 812  
 742 15];Available from: [https://thedefensepost.com/2023/09/ 816  
 746 20/australia-buy-drone-poseidons/?\\_gl=1\\*131nal5\\*\\_ga\\* 817  
 747 MjEyODQ2NTg5NS4xNzI2MzY5NzEw\\*\\_ga\\_W7TS6SK2MX\\* 818  
 748 MTcyNjM3NDc4OC4yLjEuMTcyNjM3NDg2Ny4wLjAuMA](https://thedefensepost.com/2023/09/ 813<br/>
    743 20/australia-buy-drone-poseidons/?_gl=1*131nal5*_ga* 814<br/>
    744 MjEyODQ2NTg5NS4xNzI2MzY5NzEw*_ga_W7TS6SK2MX* 815<br/>
    745 MTcyNjM3NDc4OC4yLjEuMTcyNjM3NDg2Ny4wLjAuMA). 819  
 749 15. Greene A. British industry to receive nearly \$5 billion from Aus- 820  
 750 tralia to help build nuclear-powered submarines in Adelaide 821  
 751 [Internet]. 2024 [cited 2024 Sep 16];Available from: [https://www.abc.net.au/news/2024-03-22/nuclear-submarines- 823  
 753 program-to-include-5-billion-uk-spend/103618512](https://www.abc.net.au/news/2024-03-22/nuclear-submarines- 822<br/>
    752 program-to-include-5-billion-uk-spend/103618512). 824  
 754 16. Australian Government. Joint Declaration on a Shared Vision 825  
 755 for Maritime Cooperation in the Indo-Pacific Between the 826  
 756 Republic of India and the Government of Australia [Internet]. 827  
 757 2020;Available from: [https://www.dfat.gov.au/geo/india/ 830  
 760 joint-declaration-shared-vision-maritime-cooperation-indo- 831  
 761 pacific-between-republic-india-and-government-australia](https://www.dfat.gov.au/geo/india/ 828<br/>
    758 joint-declaration-shared-vision-maritime-cooperation-indo- 829<br/>
    759 pacific-between-republic-india-and-government-australia). 832  
 762 17. Bhaumik A. Wary of China, Australia wants new deal 833  
 763 with India for long-term reciprocal access to military 834  
 764 bases [Internet]. 2022 [cited 2024 Sep 16];Available 835  
 765 from: [https://www.deccanherald.com/india/wary-of- 838  
 768 china-australia-wants-new-deal-with-india-for-long-term- 839  
 769 reciprocal-access-to-military-bases-1120483.html](https://www.deccanherald.com/india/wary-of- 836<br/>
    766 china-australia-wants-new-deal-with-india-for-long-term- 837<br/>
    767 reciprocal-access-to-military-bases-1120483.html). 840  
 770 18. Lee-Brown T. Australia and the Provision of Maritime Security 841  
 771 in the Indian Ocean: Mobilising Regional Partnerships and 842  
 772 Leveraging the Alliance. UWA Defence and Security Institute; 843  
 773 2023;. 844  
 774 19. Brewster D, Bashfield S. Indian aircraft visit Cocos Islands as 845  
 775 Australia strengthens its maritime security network [Internet]. 846  
 776 The Strategist2023 [cited 2024 Jun 17];Available from: [https:// 849  
 779 www.aspistrategist.org.au/indian-aircraft-visit-cocos-islands- 850  
 780 as-australia-strengthens-its-maritime-security-network/](https:// 847<br/>
    777 www.aspistrategist.org.au/indian-aircraft-visit-cocos-islands- 848<br/>
    778 as-australia-strengthens-its-maritime-security-network/). 851  
 781 20. Kobara J. Japanese destroyer escorts Australian vessel for 852  
 782 1st time [Internet]. 2021 [cited 2024 Jun 17];Available from: 853  
 783 [https://asia.nikkei.com/Politics/International-relations/Indo- 856  
 786 Pacific/Japanese-destroyer-escorts-Australian-vessel-for-1st- 857  
 787 time](https://asia.nikkei.com/Politics/International-relations/Indo- 854<br/>
    784 Pacific/Japanese-destroyer-escorts-Australian-vessel-for-1st- 855<br/>
    785 time). 858  
 788 21. Kim F. Australia, Japan collaborating on undersea commu- 859  
 789 nication, defense capabilities [Internet]. Indo - Pacific 860  
 790 Defense Forum2024 [cited 2024 Jun 17];Available from: [https:// 863  
 793 ipdefenseforum.com/2024/02/australia-japan-collaborating- 864  
 794 on-undersea-communication-defence-capabilities/](https:// 861<br/>
    791 ipdefenseforum.com/2024/02/australia-japan-collaborating- 862<br/>
    792 on-undersea-communication-defence-capabilities/). 865  
 795 22. Australian Government. Pacific Maritime Security Pro- 866  
 796 gram [Internet]. [cited 2024 Sep 15];Available from: 867  
 797 [https://www.defence.gov.au/defence-activities/programs- 869  
 799 initiatives/pacific-engagement/maritime-capability](https://www.defence.gov.au/defence-activities/programs- 868<br/>
    798 initiatives/pacific-engagement/maritime-capability). 870  
 800 23. Permanent Mission of the Commonwealth of Australia. 871  
 801 Declaration No.20/026 [Internet]. 2020 [cited 2024 Jun 872  
 802 17];Available from: [https://www.un.org/depts/los/clcs\\_new/ 875  
 805 submissions\\_files/mys\\_12\\_12\\_2019/2020\\_07\\_23\\_AUS\\_NV\\_ 876  
 806 UN\\_001\\_OLA-2020-00373.pdf](https://www.un.org/depts/los/clcs_new/ 873<br/>
    803 submissions_files/mys_12_12_2019/2020_07_23_AUS_NV_ 874<br/>
    804 UN_001_OLA-2020-00373.pdf). 877  
 807 24. Strating R. Maritime Cooperation in the Indian Ocean 878  
 808 [Internet]. 2022 [cited 2024 Sep 16];Available from: 879  
 809 [https://www.internationalaffairs.org.au/australianoutlook/ 881  
 811 maritime-cooperation-indian-ocean/](https://www.internationalaffairs.org.au/australianoutlook/ 880<br/>
    810 maritime-cooperation-indian-ocean/). 882  
 812 25. Packham B. The Defence Strategic Review says Aus- 883  
 813 tralia is not ready for conflict with China [Inter- 884  
 814 net]. 2023 [cited 2024 Sep 16];Available from: [https://www.theaustralian.com.au/nation/the-defence-strategic- 887  
 817 review-says-australia-is-not-ready-for-conflict-with-china/ 888  
 818 news-story/7fce64d7c6a0de4c6c1df67900299e8f](https://www.theaustralian.com.au/nation/the-defence-strategic- 885<br/>
    815 review-says-australia-is-not-ready-for-conflict-with-china/ 886<br/>
    816 news-story/7fce64d7c6a0de4c6c1df67900299e8f). 889  
 819 26. Kapetas A. China's maritime deal with Solomon Islands hints 890  
 820 at dual-use facilities [Internet]. 2022 [cited 2024 Sep 16];Avail- 891  
 821 able from: [https://www.aspistrategist.org.au/chinas-maritime- 893  
 823 deal-with-solomon-islands-hints-at-dual-use-facilities/](https://www.aspistrategist.org.au/chinas-maritime- 892<br/>
    822 deal-with-solomon-islands-hints-at-dual-use-facilities/). 894  
 824 27. AP News. Australia says US nuclear subs needed to 895  
 825 counter Chinese militarization [Internet]. 2023 [cited 896  
 826 2024 Sep 16];Available from: [https://apnews.com/article/ 899  
 829 australia-nuclear-submarines-us-britain-china-aucus- 900  
 830 b429aa886ec7b4ec63631828aad717cd](https://apnews.com/article/ 897<br/>
    827 australia-nuclear-submarines-us-britain-china-aucus- 898<br/>
    828 b429aa886ec7b4ec63631828aad717cd). 901  
 831 28. Fildes N. Australia overhauls defence strategy to respond to 902  
 832 China's build-up [Internet]. 2023 [cited 2024 Sep 16];Available 903  
 833 from: [https://www.ft.com/content/cf8d6271-3008-46e6-ba55- 905  
 835 66fb2deae115](https://www.ft.com/content/cf8d6271-3008-46e6-ba55- 904<br/>
    834 66fb2deae115). 906  
 836 29. Greene A. \$20 billion funding "hole" in troubled Hunter 907  
 837 warships, Labor claims [Internet]. 2024 [cited 2024 Sep 908  
 838 17];Available from: [https://www.abc.net.au/news/2024-02-19/ 910  
 840 naval-fleet-review-funding-hole-hunter-frigates/103486288](https://www.abc.net.au/news/2024-02-19/ 909<br/>
    839 naval-fleet-review-funding-hole-hunter-frigates/103486288). 911  
 841 30. Parker J. An Australian maritime strategy: Resourcing the 912  
 842 Royal Australian Navy. 2023;. 913  
 843 31. Wang Qi. Marcos adopts tough China stance in Canberra, 914  
 844 "to drag ally into provocative strategy" [Internet]. 2024 [cited 915  
 845 2024 Sep 17];Available from: [https://www.globaltimes.cn/ 917  
 847 page/202402/1307942.shtml](https://www.globaltimes.cn/ 916<br/>
    846 page/202402/1307942.shtml). 918  
 848 32. Dziedzic S. Malaysia warns Australia nuclear subma- 919  
 849 rine project could "provoke other powers" in Asia 920  
 850 [Internet]. 2021 [cited 2024 Sep 17];Available from: 921  
 851 [https://www.abc.net.au/news/2021-09-19/malaysia-indonesia- 923  
 853 criticise-australian-submarine-about-face/100474056](https://www.abc.net.au/news/2021-09-19/malaysia-indonesia- 922<br/>
    852 criticise-australian-submarine-about-face/100474056). 924  
 854 33. Strating R. Strategy at Sea: A Plan B for Australian Maritime 925



814 Security? Security Challenges 2020;16:58–70;  
815 34. Goldrick J. Getting our maritime security effort right  
816 [Internet]. 2018 [cited 2024 Sep 17];Available from:  
817 [https://www.lowyinstitute.org/the-interpreter/getting-our-](https://www.lowyinstitute.org/the-interpreter/getting-our-maritime-security-effort-right)  
818 [maritime-security-effort-right](https://www.lowyinstitute.org/the-interpreter/getting-our-maritime-security-effort-right).

# Australia's maritime security policy (2017-2023) and its implications for Vietnam

Nguyen Thanh Long\*, Ta Thi Tieu Nhat, Nguyen Cao Bao Ngoc



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

## ABSTRACT

As a middle power with its national interests deeply intertwined with the maritime domain, Australia has been demonstrating a more proactive role in safeguarding maritime security. The objective of this article is to analyze Australia's maritime security policy and offer implications for Vietnam in the context of maritime security in the Indo-Pacific region that is witnessing many fluctuations. From 2017 to 2023, Australia has shown a significant update to its maritime security policy, centered on three main pillars: (1) enhancing the naval capabilities; (2) strengthening the maritime cooperation with allies and partners; and (3) actively promoting a rules-based maritime order. The article further delves into the practical implementation of Australia's maritime security policies, encompassing the increased defense spending, the acquisition of warships and submarines, the participation in joint exercises and enhanced cooperation with the United States, Japan, and India, and the promotion of a rules-based maritime order, particularly the United Nations Convention on the Law of the Sea (UNCLOS). Based on this analysis, the article argues that to protect national interests and contribute to a stable and rules-based maritime region, Vietnam needs to strengthen its maritime security capacity, including continuing to develop the defense power at sea, investing in the maritime domain awareness (MDA), and promoting the maritime cooperation with countries in the region.

**Key words:** maritime security, policy, practice, Australia, Vietnam

University of Social Sciences and Humanities, VNUHCM, Vietnam

## Correspondence

**Nguyen Thanh Long**, University of Social Sciences and Humanities, VNUHCM, Vietnam

Email: ntl261100@gmail.com

## History

- Received: 23/7/2024
- Revised: 17/11/2024
- Accepted: 29/12/2024
- Published Online:

DOI :



## Copyright

© VNUHCM Press. This is an open-access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



**Cite this article :** Long N T, Nhat T T T, Ngoc N C B. **Australia's maritime security policy (2017-2023) and its implications for Vietnam.** *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2025; ( ):1-1.